

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *4190*/BGDĐT-TTr

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2015

V/v Hướng dẫn thực hiện công tác
thanh tra năm học 2015 - 2016

Kính gửi: Các sở giáo dục và đào tạo

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; căn cứ nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp và giáo dục đại học năm học 2015 - 2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra năm học 2015 - 2016 đối với sở GD&ĐT như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hoạt động thanh tra giáo dục theo Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục (Nghị định số 42/2013/NĐ-CP), Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 05/12/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục (Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT), Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự thủ tục tiến hành cuộc thanh tra (Thông tư số 05/2014/TT-TTCP). Tăng cường thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, các vấn đề dễ gây bức xúc trong dư luận như dạy thêm, học thêm, thu chi kinh phí, sử dụng sổ sách, tuyển sinh đầu cấp... Kết hợp thanh tra với kiểm tra. Triển khai hoạt động xử lý sau thanh tra bảo đảm hiệu quả thanh tra trong thực tế. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai trước công luận các vi phạm (nếu có).

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Tập trung tuyên truyền, quán triệt Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT, Thông tư số 05/2014/TT-TTCP và các văn bản quy phạm pháp luật khác về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống thanh tra giáo dục.

1.2. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra giáo dục (CTVTT); Tăng cường công tác bồi dưỡng cộng tác viên theo yêu

cầu tại Thông tư số 32/2014/TT-BGDĐT ngày 25/9/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chương trình bồi dưỡng cộng tác viên thanh tra giáo dục.

1.3. Tổ chức tập huấn, trao đổi về nghiệp vụ thanh tra giữa các sở GD&ĐT trong vùng thi đua.

2. Công tác kiện toàn tổ chức thanh tra

2.1. Rà soát, tham mưu và kiến nghị bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Sở GD&ĐT theo Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật tiếp công dân, Nghị định số 42/2013/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

2.2. Phối hợp với Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) trình Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt biên chế công chức Thanh tra sở đảm bảo số lượng, chất lượng để hoàn thành nhiệm vụ được giao; bổ nhiệm, nâng ngạch các chức danh thanh tra theo quy định, tăng cường tính chuyên nghiệp cho đội ngũ thanh tra.

2.3. Xây dựng mạng lưới CTVTT đủ tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo chất lượng, cơ cấu theo cấp học.

3. Hoạt động thanh tra

Thực hiện thanh tra theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 37 Luật Thanh tra.

3.1. Thanh tra hành chính

Thanh tra hành chính đối với các đơn vị trực thuộc sở theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP và hướng dẫn của thanh tra tỉnh. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như sau:

- Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục, pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng.

- Việc thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, người học.

- Việc thực hiện thu chi kinh phí giáo dục.

- Việc thực hiện đổi mới giáo dục đối với từng cấp học, trình độ đào tạo.

3.2. Thanh tra chuyên ngành

Đối tượng thanh tra chuyên ngành thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT.

Nội dung thanh tra chuyên ngành thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP và Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT. Trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

- Việc thực hiện quy chế chuyên môn theo hướng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá (chú ý nội dung đánh giá đối với học sinh tiểu học), quy chế đào tạo, quy chế tuyển sinh, quy chế thi.

- Công tác tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; công tác mua sắm, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục.

- Công tác quản lý dạy thêm học thêm; các khoản thu, chi phục vụ người học trong năm học.

- Việc tổ chức tư vấn du học và các hoạt động giáo dục của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; công tác tuyển sinh, liên kết đào tạo, cấp phát văn bằng chứng chỉ của các cơ sở giáo dục.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng

4.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo thực hiện theo đúng các quy định tại Luật Tiếp công dân 2013, Luật Khiếu nại 2011, Luật Tố cáo 2011, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và hướng dẫn của thanh tra tỉnh; xử lý kịp thời các vụ việc có tính chất phức tạp; các vụ việc có liên quan đến các quy định của ngành, thuộc trách nhiệm quản lý. Tiếp tục rà soát, phân loại các vụ việc tồn đọng có kế hoạch và phương án giải quyết dứt điểm, không để khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

4.2. Công tác phòng chống tham nhũng

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, đảm bảo chất lượng, thiết thực.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt Hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra năm học 2014 - 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trong đó tập trung hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra và đổi mới hoạt động thanh tra.

2. Ban hành Kế hoạch thanh tra năm học 2015-2016 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bố trí kinh phí thanh tra năm học 2015-2016 đáp ứng yêu cầu thanh tra và trung tập cộng tác viên thanh tra của Thanh tra sở.

3. Đảm bảo đủ lực lượng, cơ sở vật chất, thiết bị cho hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân; thực hiện chế độ chính sách đãi ngộ đối với cộng tác viên thanh tra giáo dục theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BGDĐT ngày 20/10/2014 Thông tư quy định về cộng tác viên thanh tra giáo dục và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Tổ chức đoàn thanh tra

Tùy theo điều kiện về thời gian và tính chất công việc, nội dung thanh tra, tổ chức các đoàn thanh tra theo hướng sau đây:

- Mỗi đợt thanh tra lựa chọn một hoặc một số nội dung, có thể bố trí thành một hoặc nhiều đoàn thanh tra;

- Mỗi đoàn thanh tra bố trí số thành viên phù hợp với nội dung và thời gian thanh tra; trưởng đoàn thanh tra là lãnh đạo sở hoặc lãnh đạo Thanh tra sở (trường hợp thanh tra chuyên ngành các đơn vị thuộc quản lý của phòng GD&ĐT thì trưởng đoàn thanh tra có thể là lãnh đạo các phòng chuyên môn của sở, lãnh đạo phòng GD&ĐT); thành viên đoàn thanh tra là thanh tra viên và

CTVTT phù hợp đối tượng thanh tra.

5. Quy trình thanh tra: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT; Thông tư số 05/2014/TT-TTCP. Thực hiện việc công khai kết luận thanh tra, lưu hồ sơ thanh tra, đơn đốc thực hiện kiến nghị trong kết luận thanh tra, xử lý sau thanh tra theo quy định.

6. Công tác phối hợp

- Phối hợp với thanh tra tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch, tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo; hướng dẫn thanh tra huyện trong xây dựng kế hoạch và thực hiện thanh tra hành chính đối với cơ sở giáo dục theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn phòng GD&ĐT, cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra.

7. Chế độ báo cáo

7.1. Báo cáo định kỳ: Kế hoạch thanh tra, Báo cáo sơ kết công tác thanh tra học kỳ I trước ngày 21/01/2016; báo cáo tổng kết công tác thanh tra năm học và kết quả thực hiện chỉ tiêu công tác thanh tra năm học 2015 - 2016 trước ngày 15/6/2016; báo cáo việc thanh tra chuyên đề, gửi kèm kết luận thanh tra ngay sau khi ban hành kết luận thanh tra.

7.2. Báo cáo đột xuất khi được yêu cầu.

Mọi phản ánh, báo cáo gửi về Bộ GD&ĐT qua Thanh tra Bộ, số 35 Đại Cồ Việt, Hà Nội. (Điện thoại: 0436 231 285; FAX: 0438 684 763; Email: thanhtra@moet.edu.vn và thanhtradiaphuong@moet.edu.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Thanh tra tỉnh (để phối hợp);
- Thanh tra Sở GD&ĐT (để thực hiện);
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, TTr.

